

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN Đ B
TỈNH ĐIỆN BIÊN**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 195/2022/HSST.

Ngày: 27/6/2022.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Đ B TỈNH ĐIỆN BIÊN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lường Văn Lương.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Kim Khánh Tùng;

2. Bà Nguyễn Thị Phương.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thúy Dân – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Đ B.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên tham gia phiên tòa: Ông Đỗ Thành Đạt - Kiểm sát viên.

Ngày 27/6/2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đ B, tỉnh Điện Biên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 182/2022/TLST- HS ngày 17/5/2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 197/2022/QĐXXST- HS ngày 16/6/2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: Mùa Thị S, tên gọi khác: Không, sinh năm: 1973, tại Yên Bái.
Nơi cư trú: Bản H H A2, xã K L, huyện Đ B Đông, tỉnh Điện Biên.

Nghề nghiệp: Làm nương; trình độ văn hóa: Không; dân tộc: Mông; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Mùa Bùa Chu (Đã chết) và bà: Sùng Thị Sầu, sinh năm 1942; Bị cáo sống chung như vợ chồng với Sùng Bia Phổng, sinh năm 1969 và 08 con, con lớn nhất sinh năm 1991, con nhỏ nhất sinh năm 2010; Tiền án: Không; tiền sự: Không; nhân thân: Bị cáo chưa có án tích; chưa bị xử lý hành chính; bị bắt từ ngày 14/4/2022. "Có mặt".

Người phiên dịch: Vàng A Thắng, sinh năm 2001;

Địa chỉ: Thôn C1, xã Thanh Luông, huyện Đ B.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ ngày 10/01/2018, bị cáo từ nhà đi ra đường thuộc địa phận Bản H H A2 thì gặp và mua được 01 cục Heroine được gói bằng nilon màu hồng với giá 3.000.000 đồng của một người phụ nữ dân tộc Mông khoảng 50 tuổi (không biết tên,

địa chỉ). Sau khi mua được Heroine, bị cáo mang về nhà chia thành 90 gói nhỏ được gói bằng các mảnh nilon màu hồng và màu trắng (trong đó 88 gói được gói bằng nilon màu hồng và 02 gói được gói bằng nilon màu trắng). Sau đó bị cáo lấy ra 02 gói được gói bằng nilon màu hồng sử dụng hết bằng hình thức hít, còn lại 88 gói bị cáo cất vào chiếc túi vải tự tạo màu đen và đeo trên người. Khoảng 09 giờ 30 phút ngày 11/01/2018, bị cáo đi nhờ xe máy một người đi đường (không rõ lai lịch) đến bản Hợp Thành, xã Núa Ngam, huyện Đ B, bị cáo đứng ở ven đường để có ai hỏi mua Heroine thì sẽ bán, sau đó có một người đàn ông dân tộc Thái khoảng 40 tuổi (không biết tên, địa chỉ) đi từ xưởng chế biến nông sản Quang Lành (địa chỉ: Bản Hợp Thành, xã Núa Ngam, huyện Đ B) gần đó đến hỏi mua Heroine. Bị cáo bán cho người đó 01 gói Heroine được gói bằng nilon màu hồng thu được 50.000 đồng. Sau đó có một người đàn ông tên Hạnh (không biết họ, tên đệm và địa chỉ ở đâu) cũng đi từ xưởng chế biến nông sản Quang Lành đến hỏi mua Heroine. Bị cáo bán cho Hạnh 01 gói Heroine được gói bên ngoài bằng nilon màu trắng thu được 50.000 đồng. Sau đó bị cáo cất toàn bộ số Heroine còn lại và số tiền 100.000 đồng vào chiếc túi vải tự tạo màu đen và đeo trên người. Hồi 11 giờ ngày 11/01/2018, tổ công tác Công an huyện Đ B phối hợp với Công an xã Núa Ngam đang làm nhiệm vụ tại khu vực bản Hợp Thành, xã Núa Ngam, huyện Đ B, tỉnh Điện Biên thì phát hiện bị cáo đang đi bộ hướng về phía tổ công tác có biểu hiện hoạt động phạm tội về ma túy. Tổ công tác tiến hành kiểm tra, phát hiện bắt quả tang, thu giữ tại bên trong chiếc túi vải tự tạo màu đen có dây đeo ở trước bụng của bị cáo 01 gói được gói bên ngoài bằng mảnh nilon màu hồng, mở bên trong có 86 gói Heroine (trong đó có 85 gói được gói bên ngoài bằng nilon màu hồng và 01 gói được gói bên ngoài bằng nilon màu trắng) và số tiền 100.000 đồng.

Tại biên bản mở niêm phong, xác định khối lượng ngày 12/01/2018 đã xác định:

Số chất bột màu trắng thu giữ của bị cáo có khối lượng 5,3 gam;

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Tại bản kết luận giám định số: 236/GĐ – PC54 ngày 25/01/2018, Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên đã kết luận:

Mẫu chất bột màu trắng được trích từ vật chứng thu giữ của Mùa Thị S gửi giám định là Heroine;

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về kết luận của Hội đồng giám định nêu trên.

Tại bản cáo trạng số: 99/CT-VKSĐB ngày 16/5/2022, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ B đã truy tố bị cáo Mùa Thị S về tội: Mua bán trái phép chất ma túy, quy định tại Điểm i Khoản 2 Điều 251/BLHS;

Tại phiên tòa, đại diện VKSND huyện Đ B vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo về tội danh, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điểm i Khoản 2 Điều 251; Điểm s Khoản 1 Điều 51/BLHS. Đề nghị xử phạt bị cáo từ 07 năm đến 07 năm 06 tháng tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Áp dụng Điểm c Khoản 1 Điều 47/BLHS; Điểm a Khoản 2 Điều 106/BLTTHS về xử lý vật chứng. Bị cáo được miễn án phí HSST.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Biết hành vi của bị cáo là vi phạm pháp luật, bị cáo nhận tội và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi của bị cáo: Hồi 11 giờ 00 phút ngày 11/01/2018, tại khu vực bản Hợp Thành, xã Núa Ngam, huyện Đ B, tỉnh Điện Biên, bị cáo đã có hành vi cất giấu trái phép trên người 5,3 gam Heroine với mục đích để sử dụng và bán kiếm lời. Trước đó, bị cáo đã bán 02 gói Heroine cho 02 người không rõ lai lịch thu được 100.000 đồng.

Hành vi của bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản mở niêm phong xác định khối lượng và lấy mẫu giám định, kết luận giám định, kết luận điều tra, các bản cung có trong hồ sơ vụ án cũng như cáo trạng đã truy tố. Với hành vi và khối lượng ma túy bị thu giữ thì bị cáo đã phạm vào tội: "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại Điểm i Khoản 2 Điều 251/BLHS. Cáo trạng truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, có căn cứ pháp luật. Bị cáo là người có đủ năng lực để chịu trách nhiệm trước pháp luật về hành vi phạm tội của mình.

[2]. Về tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, làm ảnh hưởng đến trật tự trị an, an toàn xã hội; đã xâm phạm đến các quy định của Nhà nước về quản lý các chất ma túy. Bởi vì, ma túy là một hiểm họa của nhân loại, đồng thời ma túy cũng là nguyên nhân của nhiều loại tội phạm khác. Chính vì thế mà Nhà nước ta đã nghiêm cấm mọi hành vi có liên quan đến ma túy. Bị cáo nhận thức được tác hại của ma túy, nhận thức được hành vi mua bán, tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, song bị cáo vẫn cố tình thực hiện. Tội phạm mà bị cáo vi phạm là rất trọng, nên cần phải xử lý bị cáo theo quy định của pháp luật.

[3]. Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Sau khi phạm tội và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điểm s Khoản 1 Điều 51/BLHS.

Để cải tạo bị cáo trở thành người có ích cho gia đình và xã hội, Hội đồng xét xử xét thấy cần phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian.

[4]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Công an huyện Đ B, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ B, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[5]. Về hình phạt bổ sung: Ngoài hình phạt chính là phạt tù thì các bị cáo còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 Điều 251/BLHS là phạt tiền từ năm triệu đồng đến năm trăm triệu đồng, tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản. Nhưng xét thấy bị cáo hoàn cảnh kinh tế khó khăn, không có khả năng thi hành. Nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6]. Nguồn gốc số ma túy bị thu giữ, bị cáo khai mua của người phụ nữ dân tộc Mông khoảng 50 tuổi, do bị cáo không biết tên, địa chỉ của người đó ở đâu nên Cơ quan cảnh sát điều tra không có cơ sở để xác minh làm rõ.

Đối với người đàn ông dân tộc Thái khoảng 40 tuổi (không biết tên, địa chỉ) và người đàn ông tên Hạnh (không biết họ và địa chỉ) đã mua heroine của bị cáo vào ngày 11/01/2018, bị cáo không biết địa chỉ của hai người này ở đâu, bị cáo chỉ biết làm thuê tại xưởng chế biến Nông sản Quang – Lành. Cơ quan Cảnh sát điều tra đã làm việc với bà Đỗ Thị Lành là chủ Cơ sở chế biến Nông sản Quang – Lành. Kết quả làm việc: Bà Lành không biết người tên là Hạnh có địa chỉ ở đâu và cũng không biết người đàn ông dân tộc Thái khoảng 40 tuổi như bị cáo khai nhận. Hiện tại bà Đỗ Thị Lành đã chết vì tai nạn giao thông vào năm 2019. Vì vậy Cơ quan CSĐT Công an huyện Đ B không có cơ sở để xác minh, điều tra làm rõ và cũng không có cơ sở xử lý bị cáo bán ma túy cho nhiều người.

Đối với số tiền 100.000đ bị cáo khai do bán ma túy mà có, nhưng không chứng minh được bị cáo bán ma túy nhiều lần, nên cần phải trả lại cho bị cáo.

[7]. Về án phí: Căn cứ Khoản 2 Điều 136/BLTTHS; Điểm đ Khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Bị cáo là đồng bào dân tộc thiểu số ở các xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn nên được miễn án phí Hình sự sơ thẩm.

[8]. Vật chứng: 5,3 gam Heroine, gửi giám định 0,3 gam (không lại mẫu vật sau giám định) cần bị tịch thu tiêu hủy; trả lại cho bị cáo số tiền 100.000đ theo quy định tại Điểm c Khoản 1 Điều 47/BLHS; Điểm a Khoản 2 Điều 106/BLTTHS.

Vì các lý do trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điểm i Khoản 2 Điều 251; Điểm s Khoản 1 Điều 51/BLHS;

1. Tuyên bố: Bị cáo Mùa Thị S phạm tội: "Mua bán trái phép chất ma túy".

2. Hình phạt: Xử phạt bị cáo Mùa Thị S 07 năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt ngày 14/4/2022.

3. Về vật chứng: Căn cứ Điểm c Khoản 1 Điều 47/BLHS; Điểm a Khoản 2 Điều 106/BLTTHS: Tịch thu, tiêu hủy 5,3 gam Heroine, gửi giám định 0,3 gam (không lại mẫu vật sau giám định); trả lại cho bị cáo số tiền 100.000đ.

(Vật chứng đã được công an huyện Đ B chuyển cho chi cục thi hành án dân sự huyện Đ B ngày 17/5/2022).

4. Về án phí: Áp dụng Khoản 2 Điều 136/BLTTHS; Điểm đ Khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 về án phí, lệ phí Tòa án, bị cáo được miễn án phí HSST.

5. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, 333/BLTTHS; Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND T Điện Biên;
- VKSND H Điện Biên;
- VKS tỉnh;
- CQĐTCA H Điện Biên;
- Phòng HNVCA T Điện Biên;
- Sở TP Điện Biên;
- THA HS tỉnh ĐB;
- Nhà tạm giữ CAHĐB;
- Chi cục THADSHĐB;
- Bị cáo; - Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lường Văn Lương

HỘI THẨM NHÂN DÂN

CHỦ TỌA

HỘI THẨM NHÂN DÂN

Kim Khánh Tùng

Lường Văn Lương

Nguyễn Thị Phương

Nơi nhận:

- TAND T Điện Biên;
- VKSND H Điện Biên;
- VKS tỉnh;
- CQĐTCA H Điện Biên;
- Phòng HNVCA T Điện Biên;
- Sở TP Điện Biên;
- THA HS tỉnh DB;
- Nhà tạm giữ CAHĐB;
- Chi cục THADSHĐB;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- Bị cáo; - Lưu.

Lường Văn Lương

HỘI THẨM NHÂN DÂN

CHỦ TỌA

HỘI THẨM NHÂN DÂN

Nguyễn Quang Khải

Lường Văn Lương

Phạm Thị Hồng Phượng